

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2022/HS-PT

Ngày: 28 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Long

Các Thẩm phán: Ông Phạm Việt Cường

Bà Lê Thúy Cầu

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Hoàng, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chiến, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 140/2022/TLPT-HS ngày 04-4-2022 đối với bị cáo Y N Mlô cùng đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2022/HSST ngày 22-02-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk

- Bị cáo có kháng cáo:

1. **Y N Mlô**, sinh năm 2000, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Buôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 10/12; giới tính: nam; dân tộc: Ê Đê; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y B Kriêng và bà H R Mlô, tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/3/2021 đến nay; có mặt.

2. **Y Y Mlô**, sinh năm 2000, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Buôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 10/12; giới tính: nam; dân tộc: Ê Đê; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y U Mlô và bà H R Mlô; tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/3/2021 đến nay; có mặt

3. **Lâm Văn H**, sinh năm 1997, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn P (đã chết) và bà Hoàng Thị T; tiền án; tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 08/6/2016 bị cáo bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi đánh nhau. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 16/6/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/3/2021 đến nay; có mặt

4. **Hoàng Văn T**, sinh năm 2001, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn X và bà La Thị H; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/12/2021 đến nay ; có mặt

5. **La Văn H**, sinh năm 1998, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Văn R và bà Hứa Thị H; tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/12/2021 đến nay; có mặt.

6. **La Văn T**; sinh năm 1997, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: thôn A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 10/12; giới tính: nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Văn Tình và bà Thẩm Thị Nóong; tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/12/2021 đến nay; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Văn Quốc H1, sinh năm 1990; trú tại: huyện K, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Y N Mlô*: Bà H M Mlô – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Y Y Mlô*: Ông Nguyễn Đình Đ – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lâm Văn H*: Luật sư Hoàng Xuân T – Văn phòng Luật sư L, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo Hoàng Văn T, La Văn H, La Văn T: Luật sư Đặng Phương L – Văn phòng Luật sư H, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21^h00’ ngày 06/5/2020, Hoàng Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter 150, màu đỏ đen, biển số 47E1 - 415.60 chở Lâm Văn H đi từ thị trấn K, huyện K về nhà ở thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi đến đoạn đường thuộc xã T, huyện K, T điều khiển xe chạy vượt qua chiếc xe máy biển số 47FB-2597 do Đào Duy H điều khiển chở anh Văn Quốc H1 ngồi phía sau. Sau khi vượt qua, T chở H đến quán mỳ cay gần đó để ăn tối nhưng quán đóng cửa nên cả hai tiếp tục đi về. Khi đi đến đoạn đường gần cây xăng V thuộc xã T, T và H gặp lại xe của H và H1 đi phía trước. T tiếp tục điều khiển xe vượt qua xe của H và H1. H cho rằng T và H chạy xe hỗn láo nên H vẫy tay, ra tín hiệu cho T và H dừng lại. Khi cả hai xe dừng lại thì H xuống xe rồi dùng tay tát T và H mỗi người một cái sau đó H điều khiển xe chở H1 bỏ đi. Bực tức vì bị H tát, H gọi điện thoại (qua ứng dụng Messenger) cho Y N Mlô nhờ gọi thêm người để đi tìm đánh lại H và H1 và nói Y N mang theo hàng (hùng khí), Y N đồng ý nên dùng điện thoại gọi cho Y Y Mlô để rủ đi đánh nhau thì Y Y đồng ý. Sau đó, Y N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển số 47E1-328.37 chở Y Y đi đến xã T. Trước khi đi, Y Y mang theo 01 con dao dài khoảng 70cm còn Y N mang theo 02 con dao (loại dao Thái Lan) để trong cốp xe mô tô. Sau khi gọi cho Y N Mlô, H tiếp tục gọi điện thoại (qua ứng dụng Messenger) cho La Văn H để rủ H đi đánh nhau thì H nói đang nhậu với La Văn T tại quán mỳ cay X thuộc thôn Giang Phước, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk nên T chở H đến gặp H tại quán mỳ cay X, đồng thời H gọi cho Y N và Y Y cùng đến. Khi gặp nhau, H lấy con dao dài khoảng 70cm của Y Y mang tới rồi nói với T, Y N và Y Y đi tìm H và H1 để đánh trả thù. Sau đó, T chở H, Y N chở Y Y đi ra khu vực trung tâm xã T nhưng không thấy nên tất cả quay lại quán mỳ cay X ngồi nhậu cùng H và T. Trong lúc ngồi nhậu, H và T kể cho cả nhóm nghe về việc bị H tát trước đó.

Đến khoảng gần 24^h00’ cùng ngày, cả nhóm nhậu xong tính tiền ra về, trước khi về, H nói với cả nhóm nếu trên đường về mà gặp H và H1 thì đánh, nghe H nói vậy thì tất cả đều đồng ý. Sau đó, H chở T, T chở H, còn Y N chở Y Y đi ra đến ngã tư đèn vàng thuộc xã T thì T và H thấy H đang điều khiển xe máy biển số 47FB-2597 chở H1 và Hồ Đăng V đi phía trước nên đuổi theo. Khi

đến đoạn đường trước quán Cà phê P thuộc thôn G, xã T, huyện K, T và H chặn được xe của H, H1 và V. Lúc này, H chở T vừa đến và cùng xông tới để đánh H, H1 và V nhưng H và V chạy thoát còn H1 đứng lại nên bị H, T, T và H xông vào đánh. H, T và T dùng mũ bảo hiểm và chân tay đánh anh H1 còn H tay phải cầm con dao dài khoảng 70cm nhưng không sử dụng mà chỉ dùng tay trái đâm vào người anh H1. Lúc này, Y N chở Y Y đến, Y N mở cốp xe mô tô lấy 02 con dao Thái Lan rồi đưa cho Y Y 01 con dao có cán bằng nhựa màu vàng, còn Y N cầm con dao có cán bằng nhựa màu đen. Y Y cầm dao bằng tay phải chạy tới đứng cách H1 khoảng 50 cm và dùng dao đâm 02 nhát liên tiếp từ trên xuống dưới trúng vào vùng hố nách trái và cánh tay phải của anh H1 còn Y N cầm dao bằng tay phải chạy tới đứng cách H1 khoảng 60cm rồi dùng dao đâm 01 nhát hướng từ trên xuống dưới trúng người của anh H1. Bị đâm nên anh H1 bỏ chạy vào vườn cà phê gần đó, sau đó, anh H1 được đưa đến bệnh viện huyện K sơ cứu rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên để cấp cứu và điều trị.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Y N Mlô 01 con dao dài 18,8 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng bạc dài 9,3 cm, trên lưỡi dao có dòng chữ “KIWI BRAND MADE IN THAI LAN”, cán dao bằng nhựa màu đen dài 9,5 cm, trên cán dao có dòng chữ “KIWI”, 01 con dao dài 21,3 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng bạc dài 11,5 cm, trên lưỡi dao có dòng chữ “KIWI BRAND STAINLESS STEEL”, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 9,8 cm, trên cán dao có dòng chữ “KIWI”, 01 chiếc áo khoác dài tay liền mũ, màu xám; thu giữ của Lâm Văn H 01 áo khoác jean màu đen và 01 quần dài bằng vải màu xám xanh; thu giữ của Hoàng Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu đỏ đen, biển số 47E1-415.60, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh, số imei 1: 358544105166586/01, số imei 2: 358545105166583/01, 01 chiếc áo khoác bằng vải màu xanh, 01 chiếc quần jean màu xanh đen và 01 áo thun màu nâu; thu giữ của La Văn H 01 chiếc áo thể thao màu vàng; thu giữ của La Văn T 01 áo thun màu trắng và 01 quần jean lửng màu xanh; ông La Văn Tình là cha ruột của bị cáo La Văn T giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Blade, màu đen vàng đồng, biển số 47F1-374.25 để phục vụ công tác điều tra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 770/TgT-TTPY ngày 23/7/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận đối với thương tích của Văn Quốc H1 thể hiện : Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 60% (Sáu mươi phần trăm).

Sau khi phạm tội, các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 240.000.000 đồng, cho người bị hại và được người bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[2] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2022/HSST ngày 22-02-2022, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Y N Mlô, Y Y Mlô, Lâm Văn H, Hoàng Văn T, La Văn H và La Văn T phạm tội “*Giết người*”.

Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Y N Mlô 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 17/3/2021.

- Xử phạt: Bị cáo Y Y Mlô 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 17/3/2021.

- Xử phạt: Bị cáo Lâm Văn H 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 22/3/2021.

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn T 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 27/12/2021.

- Xử phạt: Bị cáo La Văn H 12 (Mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 27/12/2021.

- Xử phạt: Bị cáo La Văn T 12 (Mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 27/12/2021.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

[3] Kháng cáo

Ngày 25-02-2022 Lâm Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 03-3-2022 Hoàng Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 01-3-2022 các bị cáo Y N Mlô, Y Y Mlô, La Văn H, La Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm

Các bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, trình bày lý do kháng cáo là hình phạt của bản án sơ thẩm là quá nặng.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: Tại giai đoạn phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về

nội dung các kháng cáo: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận các kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về hành vi phạm tội: vào khoảng 24^h00' ngày 06/5/2020 tại đoạn đường trước quán Cà phê P thuộc thôn Giang Thịnh, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, anh Văn Quốc H1 đã bị Y N Mlô và Y Y Mlô dùng dao đâm vào hố nách trái, cánh tay phải; Lâm Văn H, Hoàng Văn T, La Văn H, La Văn T có hành vi dùng mũ bảo hiểm, tay chân đánh anh Văn Quốc H1 gây tổn hại sức khỏe tỷ lệ 60%. Hành vi của các bị cáo dùng hung khí nguy hiểm tác động vào phần trọng yếu của bị hại là có thể dẫn đến hậu quả chết người. Bản án hình sự sơ thẩm đã quyết định các bị cáo Y N Mlô và Y Y Mlô; Lâm Văn H, Hoàng Văn T, La Văn H, La Văn T đã phạm vào tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo: tính chất của vụ án do các bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng. Các bị cáo đều là người có đầy đủ khả năng nhận thức để biết rằng, sức khỏe, tính mạng con người được pháp luật bảo vệ. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, với bản chất côn đồ, hung hãn mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Anh Văn Quốc H1 không có hành vi xâm phạm gì đến các bị cáo, nhưng các bị cáo đã cùng nhau đánh và dùng dao đâm người bị hại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 60%.

Đối với các bị cáo Y N Mlô, là người trực tiếp dùng dao đâm bị hại; bị cáo Lâm Văn H là người rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác, nhân thân bị cáo H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm. Vì vậy, các bị cáo này có vai trò chính và cao hơn các bị cáo khác còn lại. Đối với các bị cáo Hoàng Văn T, La Văn H và La Văn T tham gia dùng mũ bảo hiểm, tay chân đánh người bị hại nhưng vai trò thấp hơn các bị cáo nêu trên. Bị cáo T tham gia từ lúc đầu nên cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo T cao hơn bị cáo H và bị cáo T.

Tuy nhiên, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại 240.000.000đ (Gia đình mỗi bị cáo bồi thường 40.000.000 đồng) và được người bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số nên khả năng nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây

là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15, Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm đã xem xét đầy đủ hành vi và vai trò của từng bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ để quyết định các mức hình phạt phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có cơ sở chấp các kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

[3] Những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sống ở nơi có hoàn cảnh khó khăn, nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận các kháng cáo của bị cáo Y N Mlô và Y Y Mlô, Lâm Văn H, Hoàng Văn T, La Văn H, La Văn T; giữ nguyên hình phạt của Bản án sơ thẩm số 09/2022/HSST ngày 22-02-2022, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

2. Về hình phạt

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Y N Mlô 15 (*Mười lăm*) năm tù về tội “*Giết người*”; thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 17-3-2021.

- Xử phạt: Bị cáo Y Y Mlô 15 (*Mười lăm*) năm tù về tội “*Giết người*”; thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 17-3-2021.

- Xử phạt: Bị cáo Lâm Văn H 15 (*Mười lăm*) năm tù về tội “*Giết người*”; thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 22-3-2021.

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn T 13 (*Mười ba*) năm tù về tội “*Giết người*”; thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 27-12-2021.

- Xử phạt: Bị cáo La Văn H 12 (*Mười hai*) năm tù về tội “*Giết người*”; thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 27-12-2021.

- Xử phạt: Bị cáo La Văn T 12 (*Mười hai*) năm tù về tội “*Giết người*” thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 27-12-2021.

3. Về án phí: các bị cáo được miễn nộp án phí phúc thẩm.

4. Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV; Trại tạm giam - CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ vụ án, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Long